TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CG
TỈNH L

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phc

Bản án số: 104/2022/HSST
Ngày: 08-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CG – TỈNH L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Võ Trường Tam.

Ông Nguyễn Th An.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Th Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CG.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CG: Bà Trần Tiến Diễm Hoa – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở, Tòa án nhân dân huyện CG, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 86/2022/TLST - HS ngày 01 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2022/QĐXXST-HS, ngày 22 tháng 11 năm 2022 và Thông báo số 03/TB-TA, ngày 02/12/2022 về việc thay đổi thời gian xét xử, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trang Văn T**, sinh năm: 1986.

Nơi ĐKTT: 231E/45 T2 Dương Bá Trạc, Phường 1, Quận 8, Tp. H; Chỗ ở: Thôn 3, xã Sơn Mỹ, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: thợ sắt; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trang Văn Snh và bà Trương Thị Ngọc Châu; Bản thân chưa có vợ, con; Tiền án – tiền sự: không; Bị cáo bị bắt truy nã, tạm giam ngày 04/9/2022 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1/ Lê Th Nh, sinh năm 1970.

Cư trú: khu phố Trị Yên, thị trấn CG, huyện CG, tỉnh L.

2/ Võ Kim Ph, sinh năm 1987.

Cư trú: khu phố Kim Định, thị trấn CG, huyện CG, tỉnh L.

3/ Phan Văn Th, sinh năm 1980.

Cư trú: khu phố Trị Yên, thị trấn CG, huyện CG, tỉnh L.

4/ Tô Ngọc H, sinh năm 1988.

Cư trú: Khu phố 4, thị trấn CG, huyện CG, tỉnh L.

5/ Nguyễn Th H, sinh năm 1984.

Cư trú: khu phố Th Hà, thị trấn CG, huyện CG, tỉnh L.

6/ Nguyễn Thị N1, sinh năm 1968.

Cư trú: 215 Lưu Hữu Phước, Phường 15, Quận 8, Tp. H.

7/ Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1982.

Cư trú: thôn Điền Thái, xã Điền Trung, huyện Bá Thước, tỉnh Th Hóa.

8/ Nguyễn Th Ph1, sinh năm 1969.

Cư trú: 1247/18 Huỳnh Tấn Phát, phường Ph Thuận, Quận 7, Tp. H.

9/ Trần Minh H, sinh năm 1981.

Cư trú: Khu phố 2, thị trấn CG, huyện CG, tỉnh L.

10/ Lê Thị Th H1, sinh năm 1960.

Cư trú: số 23 LJ đường Dương Bá Trạc, Phường 2, Quận 8, Tp. H.

11/ Đỗ Hoàng S, sinh năm 1986.

Cư trú: Khu phố Trị Yên, thị trấn CG, huyện CG, tỉnh L.

12/ Huỳnh Thị V, sinh năm: 1961.

Cư trú: ấp An Thạnh, xã Long Thới, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

(Tất cả người làm chứng đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các T liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như Su:

Vào khoảng 10 giờ 30 Pht ngày 29/9/2020, Lê Th Nh đến uống cà phê tại khu phố Long Ph, thị trấn CG, huyện CG, tỉnh L thì có một số đối tượng (12) gồm: Võ Kim Ph, Trang Văn T, Phan Văn Th, Huỳnh Thị V, Tô Ngọc H, Nguyễn Th H, Nguyễn Thị N1, Nguyễn Văn Ng, Nguyễn Th Ph1, Trần Minh H, Lê Thị Th H1 và Đỗ Hoàng S rủ nhau đánh bạc bằng hình thức lắc T xỉu, nên Nh lấy 01 bộ lắc T xỉu gồm: 01 cái dĩa, 01 nắp bình sơn nước và 03 hột xí ngầu trong quán rồi đi ra ngoài bãi đất trống để làm cái. Hình thức chơi là Su khi người làm cái lắc xí ngầu nếu tổng số điểm của 03 hột xí ngầu từ 10 điểm trở xuống gọi là xỉu, trên 10 điểm gọi là T, nếu

kết quả là T thì ai đặt T là thắng, đặt xỉu là thua và ngược lại. Ngoài ra, nếu 03 hột xí ngầu có nút giống nhau cộng lại dưới 10 điểm gọi là bão xỉu, trên 10 điểm gọi là bão T, nếu kết quả là bão T thì ai đặt T là hòa, ai đặt xỉu là thua và ngược lại, người chơi sẽ đặt tiền vào T hoặc xỉu với số tiền mỗi ván từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng.

Đến 12 giờ 45 Pht, ngày 29/9/2020, Công an thị trấn CG, huyện CG, tỉnh L bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm: 01 bộ lắc T xỉu, 11 điện thoại di động các loại và số tiền 46.300.000 đồng trên người các đối tượng.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT xác định tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là số tiền 11.400.000 đồng. Cụ thể như Su:

1. Lê Th Nh bỏ ra số tiền 7.000.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, kết quả thắng số tiền 400.000 đồng.

2. Trang Văn T bỏ ra số tiền 1.000.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, kết quả thắng số tiền 600.000 đồng.

3. Võ Kim Ph bỏ ra số tiền 1.500.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, kết quả thắng số tiền 10.000 đồng.

4. Phan Văn Th bỏ ra số tiền 400.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, kết quả thua số tiền 250.000 đồng.

5. Tô Ngọc H bỏ ra số tiền 200.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, kết quả thua số tiền 150.000 đồng.

6. Nguyễn Th H bỏ ra số tiền 200.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, kết quả thua số tiền 100.000 đồng.

7. Nguyễn Thị N1 bỏ ra số tiền 200.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, kết quả thua số tiền trên.

8. Nguyễn Văn Ng bỏ ra số tiền 200.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, kết quả thua hết số tiền trên.

9. Huỳnh Thị V bỏ ra số tiền 250.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, kết quả thua hết số tiền trên.

10. Nguyễn Th Ph1 bỏ ra số tiền 150.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, kết quả thua hết số tiền trên.

11. Trần Minh H bỏ ra số tiền 100.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, kết quả không thắng, không thua.

12. Lê Thị Th H1 bỏ ra số tiền 100.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, kết quả thua hết số tiền trên.

13. Đỗ Hoàng S bỏ ra số tiền 100.000 đồng dùng vào việc đánh bạc, kết quả thua hết số tiền trên.

Tại Bản cáo trạng số 100/CT-VKSCG ngày 31/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CG truy tố bị cáo Trang Văn T về tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Trang Văn T từ 03 tháng 04 ngày đến 04 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Vật chứng: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, sim số: 0898462425 của bị cáo T không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện CG đã trả lại cho bị cáo. Đối với số tiền 1.600.000 đồng của bị cáo đã được xử lý theo bản án số: 127/2021/HS-ST ngày 18/11/2021, nên đề nghị không xem xét.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời Su cùng là xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như Su:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CG, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CG, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào khoảng 12 giờ 45 Pht, ngày 29/9/2020, tại bãi đất trống thuộc khu phố Long Ph, thị trấn CG, huyện CG. Công an thị trấn CG phối hợp với tổ phòng chống tội phạm triệt xóa tụ điểm đánh bạc bằng hình thức lắc T xỉu thắng thua bằng tiền do Lê Th Nh đứng ra làm cái với tổng số tiền tham gia đánh bạc là 11.400.000 đồng *(Mười một triệu bốn trăm nghìn đồng)*. Trong đó các đối tượng tham gia với số tiền cụ thể như Su: Lê Th Nh tham gia đánh bạc với số tiền 7.000.000 đồng; Võ Kim Ph số tiền 1.500.000 đồng; Trang Văn T số tiền 1.000.000 đồng; Phan Văn Th số tiền 400.000

đồng; Huỳnh Thị V số tiền 250.000 đồng; Tô Ngọc H số tiền 200.000 đồng; Nguyễn Th H số tiền 200.000 đồng; Nguyễn Thị N1 số tiền 200.000 đồng; Nguyễn Văn Ng số tiền 200.000 đồng; Nguyễn Th Ph1 số tiền 150.000 đồng; Trần Minh H số tiền 100.000 đồng; Lê Thị Th H1 số tiền 100.000 đồng và Đỗ Hoàng S số tiền 100.000 đồng. Hành vi của bị cáo T tham gia đánh bạc cùng với 12 đối tượng với tổng số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, nhưng dưới 50.000.000 đồng. Nên hành vi của bị cáo T đã cấu thành tội *"Đánh bạc"* tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm trật tự công cộng, bị cáo cũng nhận biết đánh bạc là một tệ nạn xã hội thường dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật khác, nên Nhà nước ta đấu tranh ngăn chặn tệ nạn cờ bạc trong xã hội để góp phần giữ gìn an ninh, trật tự xã hội. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo cần pH được xử lý thỏa đáng mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự: không.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Số tiền bị cáo sử dụng để đánh bạc không lớn (1.000.000 đồng) và hiện bị cáo là lao động chính trong gia đình, nên bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét thấy, trong giai đoạn điều tra bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Xét thấy bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nhận định tại mục [5], nên đủ điều kiện áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt cho bị cáo T dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[7] Xét thấy bị cáo T hiện hoàn cảnh gia đình kinh tế khó khăn, nên không cần thiết pH áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[8] Đối với các đối tượng tham gia đánh bạc cùng với bị cáo T vào ngày 29/9/2020 đã bị xử phạt theo Bản án hình sự sơ thẩm số 127/2021/HSST, ngày 18/11/2021 và Bản án hình sự sơ thẩm số 73/2022/HSST, ngày 29/8/2022 cùng của Tòa án nhân dân huyện CG.

[9] Về tang T vật của vụ án: đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, sim số: 0898462425 của bị cáo T không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan CSĐT đã trả lại cho bị cáo T, là phù hợp. Đối với số tiền 1.600.000 đồng thu giữ của bị cáo T đã được xử lý theo Bản án số: 127/2021/HS-ST ngày 18/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện CG.

[10] Về án phí: bị cáo T pH chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trang Văn T phạm tội *"Đánh bạc"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 và khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trang Văn T 03 (ba) tháng 04 (bốn) ngày tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 04/9/2022.

Căn cứ Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Trang Văn T, nếu bị cáo T không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Về án phí: bị cáo T pH chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA**

VÕ TRƯỜNG TAM – NGUYỄN TH AN **NGUYỄN ĐỨC BẢO**

Nơi nhận:
-*TAND tỉnh L;*
-*VKSND huyện CG;*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

-CA huyện CG;
-THADS huyện CG;
-Bị cáo; đương sự;
-Lưu hồ sơ;
-Lưu án văn.

NGUYỄN ĐỨC BẢO

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CG
TỈNH L

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phc

CG, ngày 08 tháng 12 năm 2022

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 9 giờ 00 Pht ngày 08 tháng 12 năm 2022.

Tại: trụ sở Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh L.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Th An.

Ông Võ Trường Tam.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 86/2022/TLST-HS, ngày 01/11/2022 đối với bị cáo: Trang Văn T.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và T liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SU:

1.Về tội danh:

Bị cáo Trang Văn T phạm tội *"Đánh bạc"*.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 và khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Trang Văn T 03 (ba) tháng 04 (bốn) ngày tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 04/9/2022.

Căn cứ Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Trang Văn T, nếu bị cáo T không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Các vấn đề khác:

Về án phí: bị cáo T pH chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 9 giờ 15 Pht, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA**

VÕ TRƯỜNG TAM – NGUYỄN TH AN **NGUYỄN ĐỨC BẢO**